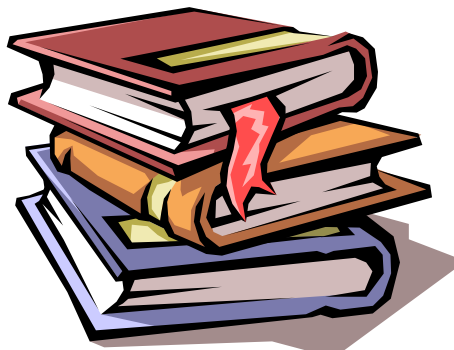


UBND QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG HẢI 1



BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN
“MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG BÉO PHÌ VÀ SUY DINH
DƯỠNG CHO TRẺ TRONG TRƯỜNG MẦM NON”

Tác giả: Lương Thị Hiền

Trình độ chuyên môn: Đại học mầm non

Chức vụ: Phó Hiệu trưởng

Nơi công tác: Trường mầm non Đông Hải 1 - Hải An - Hải Phòng

Ngày 19 tháng 02 năm 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN
NĂM 2024**

Kính gửi: Hội đồng thẩm định sáng kiến quận Hải An.

Họ và tên: Lương Thị Hiền

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó Hiệu trưởng - Trường mầm non Đông Hải 1 - Quận Hải An - Hải Phòng.

Tên sáng kiến: **“Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”.**

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Áp dụng trong công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ trong trường mầm non.

1. Đồng tác giả: Không có

2. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

- Tên đơn vị: Trường mầm non Đông Hải 1 - Quận Hải An - Thành phố Hải Phòng.

- Địa chỉ: Số 2/274 - Bùi Thị Từ Nhiên - Đông Hải 1 - Hải An - Hải Phòng.

- Điện thoại: 02253978233

I. Mô tả giải pháp đã biết:

Trên thực tế có rất nhiều tác giả đã nghiên cứu “Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”.

- SKKN “Một số biện pháp phòng chống béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương - Mai Lâm - Tỉnh Bình Thuận.

- SKKN “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ mầm non” của tác giả Lê Thị Hải Yến - mầm non Xuân Thủy - Thái Nguyên.

Các tác giả chỉ đề cập tới một khía cạnh, thay đổi chế độ ăn cho trẻ theo mỗi tuần so với khẩu phần trước đó cho đến khi đạt năng lượng tương ứng, tăng cường cho trẻ tham gia các hoạt động... chưa tìm hiểu nguyên nhân của việc trẻ thừa cân hoặc thiếu cân do yếu tố nào để đưa giải pháp điều chỉnh cân phù hợp với từng trẻ. Trong quá trình thực hiện tôi thấy các giải pháp này có những ưu khuyết điểm sau:

1. Ưu điểm của các giải pháp

* **SKKN 1:** “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương - Mai Lâm - Tỉnh Bình Thuận.

- Giải pháp đã thay đổi chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng và béo phì theo mỗi tuần so với khẩu phần ăn trước đó, giúp trẻ điều chỉnh lượng cân phù hợp với thể trạng cơ thể.

- Giúp cho cô nuôi có nhiều sáng tạo trong chế biến món ăn, tạo cảm giác mới lạ, hấp dẫn cho trẻ, giúp trẻ ăn ngon miệng, hết khẩu phần. Cô nuôi và phụ huynh nắm chắc dinh dưỡng của từng loại thực phẩm để lựa chọn cho từng thể trạng trẻ.

*** SKKN 2:** “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Lê Thị Hải Yến - mầm non Xuân Thủy - Thái Nguyên

- SKKN đã có giải pháp tăng cường cho trẻ tham gia các hoạt động tập thể:
+ Giúp cơ thể trẻ nhanh nhẹn hoạt bát, thích ứng với môi trường.
+ Trẻ khỏe mạnh, tự tin làm cho hệ tiêu hóa của trẻ tốt hơn.
+ Giáo viên biết lựa chọn hoạt động với từng thể trạng trẻ có phương pháp chăm sóc trẻ phù hợp.

- SKKN đã đưa ra giải pháp tạo thói quen cho trẻ ăn đúng chế độ:
+ Với trẻ béo phì và suy dinh dưỡng có thói quen ăn điều độ, đúng giờ, khoa học.
+ Giúp cho cơ thể trẻ phát triển hài hòa cân đối, trẻ phát triển bình thường.
+ Đối với giáo viên: Giúp giáo viên lồng ghép được nhiều hoạt động giáo dục dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục hàng ngày, giáo viên biết cách tổ chức sắp xếp giờ ăn cho trẻ khoa học hợp lý hơn.

2. Hạn chế của giải pháp

- **SKKN 1:** Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương - Mai Lâm - Tỉnh Bình Thuận..

+ Thay đổi chế độ ăn của trẻ nếu không có sự luyện tập dần dần cho trẻ thì trẻ sẽ bị hụt hẫng năng lượng, với trẻ béo phì dễ bị mệt mỏi, với trẻ suy dinh dưỡng tiếp xúc thức ăn nhiều một lúc sẽ sợ ăn, dẫn đến chán ăn.

- **SKKN 2:** “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Lê Thị Hải Yến - mầm non Xuân Thủy - Thái Nguyên.

+ Nhà trường mất nhiều thời gian và có chế độ ăn riêng cho những trẻ ở các thể trạng khác nhau.

+ Giáo viên mất thời gian phân loại trẻ theo từng thể béo phì, suy dinh dưỡng, để tổ chức các hoạt động chăm sóc cho phù hợp.

+ Cô nuôi phải xây dựng thực đơn phong phú, phù hợp với các đối tượng trẻ.

+ Nhiều phụ huynh một phần do thiếu kiến thức về dinh dưỡng đối với trẻ, một phần chưa quan tâm đến chế độ ăn của con mình nên cho trẻ ăn không khoa học.

II. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

II.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến:

- Làm tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

- Nâng cao chất lượng bữa ăn và thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Quản lý theo dõi sức khỏe của trẻ đúng theo quy định.

- Làm tốt công tác tuyên truyền và phối kết hợp với phụ huynh.

II.2. Tính mới, tính sáng tạo:

- **Tính mới:** Bản sáng kiến có cấu trúc khoa học, hợp lý, mang tính sáng tạo và thực tiễn. Các nội dung nghiên cứu được thực hiện đảm bảo tính logic. Lựa chọn các giải pháp phù hợp và đảm bảo giá trị của nghiên cứu.

- **Tính sáng tạo:** Dữ liệu minh chứng của đề tài đảm bảo độ tin cậy, thực tế, mang tính thuyết phục sâu sắc. Giáo viên linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức các hoạt động cho trẻ suy dinh dưỡng, béo phì tham gia. Trẻ mạnh dạn tự tin, phát triển cân nặng bình thường, thích tham gia các hoạt động tập thể.

II.3. Hiệu quả, lợi ích thu được do áp dụng giải pháp

a. Hiệu quả kinh tế:

Sáng kiến được áp dụng tại đơn vị đã mang lại hiệu quả kinh tế to lớn trong việc quản lý chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong trường mầm non.

- Đối với phụ huynh: không phải mất thời gian điều trị trẻ suy dinh dưỡng hoặc béo phì các loại thuốc đắt tiền, tiết kiệm được kinh tế.

- Đối với nhà trường: có nhiều giải pháp trong công tác chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, phụ huynh yên tâm công tác, ủng hộ nhà trường trăm triệu đồng mua sắm cơ sở vật chất thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ (lắp sàn gỗ, mua tủ sấy bát, tủ lưu mẫu thức ăn, tủ hấp khăn ca, tủ nước đun nóng...)

b. Hiệu quả về mặt xã hội:

*** Đối với bản thân**

- Làm tốt công tác tham mưu với các bậc phụ, các ban ngành đoàn thể ủng hộ kinh phí nhà trường đầu tư mua sắm thêm một số trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác nuôi dưỡng trẻ.

- Qua việc chỉ đạo trên tôi thấy mình có nhiều kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo chăm sóc nuôi dưỡng đặc biệt là công tác phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong nhà trường.

*** Đối với phụ huynh**

- Hiểu được công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường. Đặc biệt là chăm sóc những trẻ suy dinh dưỡng và béo phì.

- Tin tưởng vào chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, số trẻ ra lớp ngày càng tăng.

- Hỗ trợ kinh phí lắp sàn gỗ, điều hòa cho trẻ đảm bảo ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè thuận tiện cho việc chăm sóc trẻ; ủng hộ kinh phí mua đồ dùng hiện đại cho bếp ăn như: tủ sấy bát, tủ lạnh, tủ hấp khăn ca, rửa ráy inox...

*** Đối với cô nuôi**

- nắm chắc định lượng quy đổi thực phẩm khẩu phần ăn của trẻ. Biết kết hợp cùng giáo viên làm tốt công tác phòng chống cho trẻ béo phì và suy dinh dưỡng.

- Có thêm kỹ năng chế biến món ăn, cách lựa chọn thực phẩm, nắm chắc định lượng khẩu phần ăn của trẻ.

- Nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc tổ chức chăm sóc trẻ trong giờ ăn. Qua kiểm tra dự giờ đột xuất 100% các lớp tổ chức tốt giờ ăn cho trẻ, chăm sóc trẻ chu đáo.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về phòng chống béo phì cho trẻ.

- Bếp ăn nhà trường được đoàn kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm của thành phố, quận đánh giá xếp loại tốt.

*** Đối với trẻ**

- Hầu hết các cháu đều được tăng cân qua các đợt cân. Trẻ khoẻ mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động.

- Sau khi tác động biện pháp, qua cân đo trẻ đợt II kết quả cho thấy số trẻ tăng cân, chuyển kênh được tăng lên rõ rệt, số cháu béo phì còn 2.7% (giảm tỷ lệ so với đầu năm 1.3%), các cháu suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 1.0% (giảm tỷ lệ so với đầu năm 1.8%).

c. Giá trị làm lợi khác:

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và béo phì ở trường mầm non.

- Giúp trẻ phát triển hài hòa cân đối về mặt thể lực qua đó giúp trẻ lĩnh hội tri thức một cách tốt nhất, trẻ mạnh dạn tự tin trong các hoạt động.

- Tuyên truyền tới các ban ngành đoàn thể, các bậc phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non, đặc biệt là công tác chăm sóc trẻ béo phì và trẻ suy dinh dưỡng. Từ đó phụ huynh biết cách chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và béo phì và có chế độ dinh dưỡng phù hợp cho trẻ.

II.4. Khả năng nhân rộng

Đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang áp dụng tại đơn vị trường mầm non Đông Hải 1 - Quận Hải An - Hải Phòng.

Khả năng, triển vọng áp dụng tại các trường bạn trong quận và thành phố.

II.5. Phạm vi ảnh hưởng:

- Lãnh đạo quản lý trường mầm non có nhiều giải pháp sáng tạo trong xây dựng thực đơn chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì.

- Giáo viên sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động thể chất phù hợp với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì.

- Phụ huynh có phương pháp chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì khoa học hơn.

Hải Phòng, ngày 19 tháng 02 năm 2024

Người viết đơn



Lương Thị Hiền

MÔ TẢ SÁNG KIẾN

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: “Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Áp dụng trong công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ trong trường mầm non.

3. Tác giả:

Họ và tên: Lương Thị Hiền

Ngày tháng năm sinh: 06/7/1976

Chức vụ, đơn vị công tác: Phó Hiệu trưởng - Trường mầm non Đông Hải 1 - Quận Hải An - Hải Phòng.

Điện thoại: DD 0936300175.

4. Đồng tác giả: không có

5. Đơn vị áp dụng sáng kiến:

Tên đơn vị: Trường mầm non Đông Hải 1

Địa chỉ : Số 2/274 - Bùi Thị Từ Nhiên - Hải An - Hải Phòng.

Điện thoại : 02253978233.

II. MÔ TẢ GIẢI PHÁP ĐÃ BIẾT

Sức khỏe là yếu tố không thể thiếu của con người, để thể hệ trẻ được khỏe mạnh, thông minh, sáng tạo, có thể đáp ứng được yêu cầu đổi mới của đất nước trong giai đoạn hiện nay, việc nuôi dạy trẻ là yêu cầu rất lớn.

Có thể nói: “Sức khỏe trẻ em hôm nay là sự phồn vinh của đất nước ngày mai”, sức khỏe ảnh hưởng đến sự phát triển thể lực, trí tuệ, là yếu tố quyết định đến sự phát triển của trẻ sau này.

Việc phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em là một chiến lược mang ý nghĩa quốc gia dân tộc đã được Đảng nhà nước chú trọng đầu tư vì tương lai của chất lượng dân số Việt Nam.

Xác định được tầm quan trọng của công tác này trong thời gian qua, các cấp Đảng ủy, chính quyền, các trường học, đã triển khai chiến lược một cách rộng khắp. Ngành giáo dục mầm non đã xác định rõ mục tiêu giáo dục là: “Trẻ khỏe mạnh hồn nhiên, bước đầu giao tiếp với người xung quanh có thói quen ăn uống”.

Vì vậy, tôi đã quyết định chọn đề tài “Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non” nhằm góp một phần quan trọng vào sự phát triển toàn diện cho trẻ.

Với mục đích tìm ra “Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”, giúp cán bộ giáo viên nhân viên làm làm công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ có kiến thức, kỹ năng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tốt hơn, hiểu sâu hơn về ý nghĩa của việc phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng đối với sự phát triển của trẻ. Trên cơ sở đó biết cách xây dựng kế hoạch, chăm sóc

nuôi dưỡng trẻ, tự điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong trường mầm non.

Trên thực tế có rất nhiều tác giả đã nghiên cứu “Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”.

- SKKN “Một số biện pháp phòng chống béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương - Mai Lâm - Tỉnh Bình Thuận.

- SKKN “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ mầm non” của tác giả Lê Thị Hải Yến - mầm non Xuân Thủy - Thái Nguyên.

Các tác giả chỉ đề cập tới một khía cạnh, thay đổi chế độ ăn cho trẻ theo mỗi tuần so với khẩu phần trước đó cho đến khi đạt năng lượng tương ứng, tăng cường cho trẻ tham gia các hoạt động... chưa tìm hiểu nguyên nhân của việc trẻ thừa cân hoặc thiếu cân do yếu tố nào để đưa giải pháp điều chỉnh cân phù hợp với từng trẻ. Trong quá trình thực hiện tôi thấy các giải pháp này có những ưu khuyết điểm sau:

*** Ưu điểm của các giải pháp:**

* **SKKN 1:** “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương - Mai Lâm - Tỉnh Bình Thuận.

- Giải pháp đã thay đổi chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng và béo phì theo mỗi tuần so với khẩu phần ăn trước đó, giúp trẻ điều chỉnh lượng cân phù hợp với thể trạng cơ thể.

- Giúp cho cô nuôi có nhiều sáng tạo trong chế biến món ăn, tạo cảm giác mới lạ, hấp dẫn cho trẻ, giúp trẻ ăn ngon miệng, hết khẩu phần. Cô nuôi và phụ huynh nắm chắc dinh dưỡng của từng loại thực phẩm để lựa chọn cho từng thể trạng trẻ.

* **SKKN 2:** “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Lê Thị Hải Yến - mầm non Xuân Thủy - Thái Nguyên

- SKKN đã có giải pháp tăng cường cho trẻ tham gia các hoạt động tập thể:

+ Giúp cơ thể trẻ nhanh nhẹn hoạt bát, thích ứng với môi trường.

+ Trẻ khỏe mạnh, tự tin làm cho hệ tiêu hóa của trẻ tốt hơn.

+ Giáo viên biết lựa chọn hoạt động với từng thể trạng trẻ có phương pháp chăm sóc trẻ phù hợp.

- SKKN đã đưa ra giải pháp tạo thói quen cho trẻ ăn đúng chế độ:

+ Với trẻ béo phì và suy dinh dưỡng có thói quen ăn điều độ, đúng giờ, khoa học.

+ Giúp cho cơ thể trẻ phát triển hài hòa cân đối, trẻ phát triển bình thường.

+ Đối với giáo viên: Giúp giáo viên lồng ghép được nhiều hoạt động giáo dục dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục hàng ngày, giáo viên biết cách tổ chức sắp xếp giờ ăn cho trẻ khoa học hợp lý hơn.

*** Hạn chế của giải pháp**

- **SKKN 1:** Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Nguyễn Thị Thu Hương - Mai Lâm - Tỉnh Bình Thuận..

+ Thay đổi chế độ ăn của trẻ nếu không có sự luyện tập dần dần cho trẻ thì trẻ sẽ bị hụt hẫng năng lượng, với trẻ béo phì dễ bị mệt mỏi, với trẻ suy dinh dưỡng tiếp xúc thức ăn nhiều một lúc sẽ sợ ăn, dẫn đến chán ăn.

- **SKKN 2:** “Một số biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì cho trẻ mầm non” của tác giả Lê Thị Hải Yến - mầm non Xuân Thủy - Thái Nguyên.

+ Nhà trường mất nhiều thời gian và có chế độ ăn riêng cho những trẻ ở các thể trạng khác nhau.

+ Giáo viên mất thời gian phân loại trẻ theo từng thể béo phì, suy dinh dưỡng, để tổ chức các hoạt động chăm sóc cho phù hợp.

+ Cô nuôi phải xây dựng thực đơn phong phú, phù hợp với các đối tượng trẻ.

+ Nhiều phụ huynh một phần do thiếu kiến thức về dinh dưỡng đối với trẻ, một phần chưa quan tâm đến chế độ ăn của con mình nên cho trẻ ăn không khoa học.

*** Giải pháp khắc phục:**

+ Nhà trường và gia đình kết hợp có chế độ ăn cho trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, tập cho trẻ làm quen với chế độ ăn dần dần.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng chống trẻ béo phì và suy dinh dưỡng, có biện pháp chăm sóc trẻ kịp thời.

+ Giáo viên nắm chắc kênh sức khỏe của 100% trẻ trong lớp, để có phương pháp chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng béo phì cho phù hợp. Biết tận dụng cơ hội giáo dục thể chất và lồng ghép giáo dục dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động.

+ Thông báo cho phụ huynh biết được sức khỏe của con em mình để cùng phối hợp chăm sóc trẻ.

III. NỘI DUNG GIẢI PHÁP ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

III.1. Nội dung giải pháp đề nghị công nhận sáng kiến

Dinh dưỡng đóng vai trò rất quan trọng trong cuộc sống của mỗi con người, một chế độ dinh dưỡng tốt, phù hợp sẽ tạo nên một sức khỏe tốt cho trẻ sau này. Vì vậy, nếu trẻ bị suy dinh dưỡng thì hậu quả để lại sau này rất lớn. Trẻ sẽ bị thiệt thòi về khả năng phát triển trí não, thể lực, ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe và cả kinh tế của gia đình làm chậm sự phát triển kinh tế xã hội, là nguyên nhân lớn ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dân số.

Trẻ bị béo phì và suy dinh dưỡng là cân nặng và chiều cao không đạt mức chuẩn quy định.

Thể béo phì (dư cân) là tình trạng cơ thể tích tụ quá nhiều mỡ do sự dư thừa năng lượng trong khẩu phần ăn hàng ngày so với nhu cầu tiêu hao của cơ thể. Béo phì thường đi kèm theo tỷ lệ bệnh tật do các bệnh tăng huyết áp, tiểu đường, viêm xương khớp... Béo phì ảnh hưởng đến sự linh hoạt, sáng tạo và sự phát triển của trẻ.

Trẻ bị suy dinh dưỡng là thiếu dinh dưỡng quan trọng trong cơ thể. Biểu hiện suy dinh dưỡng ở 2 thể: Thể nhẹ cân (cân nặng/tuổi), thể thấp còi (chiều cao/tuổi).

Ngoài ra còn có biểu hiện giao tiếp hạn chế, nếu trẻ nặng hơn là trẻ gầy đét, da bọc xương, bắp teo nhèo, bụng lép không có khả năng vận động. Điều đáng chú ý là thể thấp còi, suy dinh dưỡng mãn tính sẽ ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài của đứa trẻ.

Trong nhiều năm qua ngành học mầm non Hải Phòng đã tổ chức chỉ đạo từng bước trong các năm học nhằm giảm tỷ lệ béo phì và suy dinh dưỡng bằng

nhiều biện pháp. Song để công tác phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non mang lại hiệu quả cao, là người quản lý trong nhà trường tôi xin mạnh dạn đưa ra “Một số biện pháp phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong trường mầm non”.

Với đề tài này tôi đưa ra một số giải pháp sau:

Giải pháp 1: Làm tốt công tác bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ giáo viên trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng

Muốn nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng cho trẻ trong trường mầm non đòi hỏi mỗi cán bộ giáo viên trong nhà trường phải tự học bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn. Vậy làm thế nào để chị em có trình độ chuyên sâu về lĩnh vực chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, bản thân là một cán bộ quản lý trẻ tôi luôn xác định mình phải cố gắng tự học để trau dồi kiến thức nâng cao chuyên môn, tham quan học tập các trường bạn, những đồng nghiệp có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng trong và ngoài quận mình công tác.

Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm học tôi lên kế hoạch bồi dưỡng cho hoạt động chuyên môn của mình như sau:

1.1. Đối với giáo viên:

- Chú trọng bồi dưỡng cho giáo viên các nội dung: Bồi dưỡng kiến thức chăm sóc, dinh dưỡng qua tham dự các lớp tập huấn của phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức nhằm nâng cao nhận thức về dinh dưỡng cho trẻ.

- Hướng dẫn cân đo, theo dõi sức khỏe cho trẻ trong lớp.

- Tổ chức các buổi thảo luận để chị em trao đổi kinh nghiệm trong công tác chăm sóc trẻ, về cách tổ chức giờ ăn cho khoa học hợp lý. Vì trên thực tế, việc tổ chức giờ ăn cho trẻ ở các trường mầm non cô giáo mới chỉ lưu ý giờ ăn làm sao cho trẻ ăn hết xuất, chưa chú ý đến việc tổ chức cho trẻ ăn ngon miệng, làm sao để trẻ có tâm lý thoải mái khi ăn. Đặc biệt là cách chăm sóc những trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì.

VD: Đối với những trẻ suy dinh dưỡng, trong giờ ăn của trẻ yêu cầu giáo viên phải luôn động viên khuyến khích trẻ ăn hết xuất. Kiên trì tập cho trẻ ăn dần các loại thức ăn khác nhau một cách thoải mái...

- Chỉ đạo chuyên môn tổ chức hội thảo giáo dục chuyên đề giáo dục thể chất với mục đích tăng cường cho trẻ tham gia các trò chơi vận động, các trò chơi dân gian nhằm phát triển thể chất cho trẻ.

VD: Trong các giờ học và hoạt động vui chơi các cô giáo giải thích cho trẻ thấy được giá trị của từng loại thức ăn, ăn đầy đủ sẽ làm cho cơ thể khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, môi đỏ tót đen, thông minh học giỏi, nếu ăn không đủ chất sẽ gây còi ốm yếu.

Hoặc nhóm thực phẩm bột đường chất béo ta nên ăn vừa phải, không nên ăn quá nhiều sẽ làm cho cơ thể béo phì...

1.2 Đối với cô nuôi:

- Tạo điều kiện cho 100% cô nuôi được tham gia học và bồi dưỡng kiến thức kỹ năng về nuôi dưỡng qua các lớp tập huấn của Phòng giáo dục, của trung tâm y tế quận tổ chức. Tổ chức cho cô nuôi thảo luận tại trường sau đợt học tập như:

+ Về kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện quy trình bếp một chiều, thực hành tốt vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh trong chế biến, thực hiện tốt công tác tiếp phẩm và giao nhận thực phẩm, yêu cầu trong chế biến và bảo quản thực phẩm, chú trọng công tác vệ sinh khu vực chế biến, đồ dùng, dụng cụ nhà bếp và vệ sinh môi trường bếp...

+ Cách xây dựng thực đơn phù hợp theo mùa thay đổi theo tháng, phù hợp với tiền ăn của trẻ, nhằm đáp ứng với nhu cầu về năng lượng và các chất dinh dưỡng cần thiết cho trẻ.

+ Cách tính định lượng xuất ăn/trẻ, cách chia sao cho đủ lượng.

+ Cách chọn và thay thế thực phẩm phù hợp với nguồn thực phẩm có sẵn ở địa phương, cách tính chi tiết khẩu phần ăn, điều chỉnh các chất dinh dưỡng nói chung và tỉ lệ các chất dinh dưỡng trong ngày, đảm bảo cân đối đủ chất.

+ Cách chế biến sống: Rửa rau, nhặt rau, thái rau, trần thịt, lọc cá, bóc tôm...

+ Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn đầu tháng, tổ chức cho chị em trao đổi, truyền đạt kinh nghiệm cho đồng nghiệp về cách nấu món ăn sáng tạo do kinh nghiệm lâu năm làm công tác nuôi dưỡng: Cách nấu chè, nấu cháo, nấu súp khai vị, cách làm sữa chua, cách làm một số loại bánh, cách làm sinh tố các loại quả...

1.3. Đối với kế toán:

Một trong những nhiệm vụ của kế toán là tính khẩu phần ăn của trẻ trong ngày để biết trẻ ăn có đầy đủ các chất dinh dưỡng cần thiết, có cân đối giữa đạm động vật và đạm thực vật không, có đảm bảo lượng calo trong ngày theo quy định của từng độ tuổi không. Chính vì vậy, hàng ngày kế toán phải cân đối lượng thực phẩm, cân đối lượng P - L - G giữa động vật và thực vật, lượng Calo đảm bảo bình quân trong ngày cho trẻ theo quy định. Cân đối lượng đi chợ trong ngày chỉ được phép cộng hoặc trừ 10.000đ ->15.000đ trong ngày.

1.4. Đối với hiệu phó nuôi dưỡng:

- Hướng dẫn kế hoạch cân đo, theo dõi sức khỏe của trẻ toàn trường, những trẻ béo phì và trẻ suy dinh dưỡng. Hàng tháng cùng giáo viên theo dõi cân đo của trẻ béo phì và suy dinh dưỡng.

- Theo dõi vệ sinh an toàn thực phẩm, trong khâu bảo quản, chế biến và lưu mẫu thức ăn hàng ngày đúng quy định.

Từ những giải pháp làm trên đã cho thấy chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ của trường nâng lên rõ rệt. Các cô giáo đã tổ chức được nhiều hoạt động lồng ghép giáo dục dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục. Biết cách tổ chức sắp xếp giờ ăn cho trẻ khoa học hợp lý hơn. Các cô nuôi có nhiều sáng tạo trong chế biến món ăn, tạo cảm giác mới lạ, hấp dẫn cho trẻ, giúp trẻ ăn ngon miệng, hết xuất.

Giải pháp 2: Nâng cao chất lượng bữa ăn, thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm

Ăn uống là một trong những biện pháp giúp cơ thể khoẻ mạnh, nhưng ăn uống như thế nào để giúp trẻ có sự cân bằng giữa tuổi, cân nặng và chiều cao, cơ thể phát triển hài hoà cân đối.

Như chúng ta đã biết ở trường mầm non trẻ mẫu giáo được ăn 2 bữa là bữa trưa và bữa phụ, trẻ nhà trẻ ăn hai bữa chính và một bữa phụ. Trong đó nhu cầu về dinh dưỡng bữa trưa là nhiều Calo hơn khoảng 30 -> 35% khẩu phần ăn trong ngày. Vì bữa trưa cần cung cấp năng lượng cho trẻ để bù đắp cho sự tiêu hao năng lượng (do hoạt động) và đảm bảo năng lượng cho trẻ hoạt động tiếp theo trong ngày.

Vì vậy, việc xây dựng thực đơn cân đối hợp lý, quản lý khẩu phần ăn của trẻ được tốt, giúp cho công tác phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng đạt kết quả cao, tôi làm như sau:

*** Chỉ đạo chặt chẽ khâu xuất nhập kho - giao nhận thực phẩm:**

Tất cả các nhà cung cấp thực phẩm cho trường đều phải có cam kết an toàn thực phẩm, thực phẩm phải tươi ngon, rõ nguồn gốc, mang thực phẩm đúng giờ quy định của nhà trường, giá cả hợp lý, nếu thay đổi giá cả phải báo cáo Ban giám hiệu nhà trường.

- Xuất kho: Phải có sổ kho của thủ kho, sổ theo dõi của kế toán. Sổ kho và sổ theo dõi kho phải đóng dấu giáp lai, sau mỗi lần nhận cân phải ký, cuối tháng kiểm kê kho có sự chứng kiến của giáo viên, Ban giám hiệu.

- Giao nhận thực phẩm: Tiếp phẩm đi chợ về giao nhận thực phẩm cho nhà bếp, có sổ giao nhận thực phẩm đóng dấu giáp lai. Khi nhận thực phẩm có từ 4 -> 5 người (Tiếp phẩm, bếp trưởng, hiệu phó nuôi, phụ huynh giám sát). Sổ nhận thực phẩm phải ghi chép sạch sẽ, không tẩy xóa. Thực phẩm mua thêm lần 2 phải mời Ban giám hiệu hoặc kế toán xuống nhận.

***Chỉ đạo chặt chẽ khâu chế biến sống và chế biến chín:** Thực phẩm nhận xong phải được đem vào chế biến theo các khâu:

- Sơ chế sống.
- Chế biến chín.

Để quản lý tốt khâu này, bản thân tôi phải nắm chắc lượng thực phẩm quy đổi sau khi sơ chế. VD:

- Thịt lợn sau khi trần qua nước sôi: 1 kg = 0,8kg-> 0.9kg.
- Thịt bò sau khi trần qua nước sôi: 1kg = 0,8kg-> 0.9kg.
- Tôm luộc bóc vỏ bỏ đầu: 1kg = 0,45kg -> 0,55kg.
- Cá khúc sau khi luộc gỡ lấy thịt: 1kg = 0,4kg -> 0,5kg.

Khi đã nắm vững định lượng qui đổi, tôi có kế hoạch kiểm tra đột xuất lượng thực phẩm sau khi sơ chế để biết lượng thực phẩm có bị thất thoát không và qua kiểm tra sẽ đánh giá tay nghề và trách nhiệm của các cô nuôi.

Để đảm bảo đủ lượng cho các món ăn và từng độ tuổi tôi yêu cầu thực phẩm sau khi sơ chế được cân lên để chia nấu.

Khi chế biến nấu chín yêu cầu cô nấu chín phải nắm vững định lượng để đến khi thức ăn thành phẩm chia phải đủ lượng do nhà trường đề ra. VD:

- Lượng nước để nấu canh: NT = 100ml; MG = 150ml
- Lượng nước cho vào thức ăn mặn: NT = 20ml; MG = 30ml
- Lượng nước để nấu cơm: 1kg gạo = 180ml ->200ml

***Thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm:** Vệ sinh an toàn thực phẩm giữ vai trò rất quan trọng trong khâu chế biến, nó quyết định đến chất lượng thực phẩm.

Chính vì thế, khi chế biến thức ăn các cô phải chú ý đặc biệt đến vệ sinh an toàn thực phẩm, phải luôn luôn tuân thủ theo quy trình bếp một chiều, không để thức ăn sống chín lẫn lộn, dụng cụ chế biến sống chín phải có ký hiệu rõ ràng.

Trong những năm qua nhà trường không có trường hợp nào bị ngộ độc thức ăn. Hiệu nuôi dưỡng phụ trách khâu vệ sinh an toàn thực phẩm, thường xuyên kiểm tra giám sát nơi chế biến thực phẩm, dụng cụ chứa thực phẩm, lưu mẫu thức ăn hàng ngày, bảo hộ cô nuôi... nên công tác vệ sinh an toàn thực phẩm của bếp luôn được đánh giá là thực hiện tốt.

Giải pháp 3: Quản lý theo dõi sức khỏe của trẻ đúng theo quy định

Người quản lý nếu chỉ biết đề ra kế hoạch hoạt động mà không đề ra kế hoạch kiểm tra thì chưa hoàn thành nhiệm vụ. Chính vì vậy, mà công tác kiểm tra trong nhà trường, đặc biệt là kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ luôn được đặt ra hàng đầu. Đây là niềm tin tưởng của các bậc phụ huynh khi gửi con vào trường mầm non. Có hai hình thức kiểm tra: Kiểm tra có báo trước và kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra có báo trước: Thường mỗi tháng kiểm tra 1 lần, kiểm tra toàn diện theo thang điểm 20đ.

- Kiểm tra đột xuất nhiều khâu: Kiểm tra giao nhận thực phẩm, kiểm tra khâu chế biến sống chín; (sau khi sơ chế xong cho lên cân xem có đúng lượng quy định không, có bị thất thoát thực phẩm); kiểm tra định lượng khi chia ăn, kiểm tra lý thuyết các cô nuôi về định lượng, cách chế biến món ăn và vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra sổ tính ăn của kế toán; kiểm tra việc thực hiện quy trình rửa tay, rửa mặt và tổ chức giờ ăn cho trẻ trên lớp.

- Kiểm tra việc theo dõi cân đo sức khỏe của trẻ: Trẻ đến trường được cân đo 3 tháng 1 lần. Sau mỗi lần cân đo các lớp tổng hợp kết quả tuyên truyền cho phụ huynh nắm được sức khỏe của con em mình để cùng phối hợp chăm sóc trẻ.

Căn cứ vào kết quả cân đo đầu năm để giao chỉ tiêu phấn đấu cụ thể cho các lớp, khối và toàn trường.

Đối với trẻ sụt cân, giữ cân, sau mỗi đợt cân tôi kiểm tra xem giáo viên các lớp cân đã đúng chưa. Với những cháu béo phì và suy dinh dưỡng lập thêm danh sách theo dõi riêng để cân đo theo dõi hàng tháng, cùng giáo viên đưa ra các biện pháp khắc phục. Kết quả sau mỗi lần kiểm tra được ghi vào sổ để đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng.

Giải pháp 4: Làm tốt công tác tuyên truyền và phối kết hợp với phụ huynh

Thông qua buổi họp ban đại diện hội cha mẹ học sinh, chúng tôi trao đổi kế hoạch chăm sóc trẻ tại trường, để phụ huynh thấy được tầm quan trọng của công tác nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường luôn song hành và không thể tách rời nhau. Từ đó phụ huynh kết hợp cùng giáo viên ở lớp tuyên truyền tới toàn thể,

các bậc phụ huynh thông qua buổi họp phụ huynh đầu năm, cuối năm của lớp về công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường.

- Chỉ đạo giáo viên các lớp tuyên truyền tới toàn thể các bậc phụ huynh cho con đi tiêm chủng mở rộng tại trường do y tế quận và phường về tiêm, tuyên truyền cách phòng chống dịch bệnh theo các công văn về bệnh như: Bệnh tay chân miệng, sốt xuất huyết, dịch bệnh tiêu chảy, thủy đậu... bằng các hình thức phù hợp như: Tranh ảnh, Pano áp phích, bảng tin, loa đài.

- Tổ chức thi tạo môi trường cho trẻ hoạt động, thi tuyên truyền ngay trong lớp học, với những nội dung và hình thức cung cấp những thông tin có tính thời sự, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm và kết quả chăm sóc của nhà trường đến toàn thể các bậc phụ huynh. Nội dung tuyên truyền được tiến hành lồng ghép theo chủ đề hàng tháng.

VD:

Tháng 9: Tuyên truyền cân đo sức khỏe lần 1, những kiến thức cần thiết để phục hồi dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng và béo phì.

Tháng 10: Cho trẻ ăn đủ chất để phòng chống suy dinh dưỡng.

Tháng 11: Vitamin A và sự phát triển của trẻ nhỏ, hiệu quả của tẩy giun.

Tháng 12: Tuyên truyền cân đo sức khỏe lần 2, những kiến thức cần thiết để phục hồi dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng và béo phì.

Tháng 1+ Tháng 2: Phương pháp cho trẻ ăn trong ngày tết. Các kiến thức cơ bản về dinh dưỡng, chế độ ăn đảm bảo nhu cầu về dinh dưỡng.

Tháng 3: Tuyên truyền cân đo sức khỏe lần 3, những kiến thức cần thiết để phục hồi dinh dưỡng cho trẻ em suy dinh dưỡng và cách phòng chống béo phì.

Tháng 4: Chăm sóc dinh dưỡng trẻ bị tiêu chảy.

Tháng 5: Phòng bệnh mùa hè.

Tuyên truyền khám sức khỏe định kỳ của y tế quận tới các bậc phụ huynh. Nếu cháu có bệnh đề nghị phụ huynh cho trẻ đi khám ở tuyến trên đề nghị điều trị kịp thời.

Thông báo kết quả cân đo của các lớp, sức khỏe của từng trẻ có nguy cơ dưới và nguy cơ trên để phụ huynh nắm được và có kế hoạch cùng giáo viên chăm sóc trẻ.

Hướng dẫn cách chăm sóc nuôi dưỡng trẻ sau khi ốm, cách lên thực đơn và ăn uống theo thực đơn, cách chế biến trong bữa ăn và thức ăn bổ sung cho trẻ giúp trẻ nhanh chóng phục hồi sức khỏe.

Ngoài ra để công tác phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng đạt kết quả cao, tôi cùng giáo viên phối kết hợp với bố mẹ tăng cường cách chăm sóc trẻ đặc biệt như sau:

*** Đối với các cháu thể trạng gầy không tăng cân:**

- Tìm nguyên nhân: Trẻ đang mắc bệnh hoặc mới khỏi bệnh chưa phục hồi, kém ăn, thiếu ăn, thiếu chất dinh dưỡng, thiếu ngủ, vui chơi không phù hợp, do các bà mẹ thiếu kiến thức về nuôi con hay cho trẻ ăn quà vặt trước bữa ăn, cho con ăn không đủ chất, không đúng giờ.

- Cách khắc phục:

+ Phối hợp với gia đình, quan tâm theo dõi, gần gũi trẻ, chăm sóc trẻ chu đáo, thường xuyên động viên, khích lệ cho trẻ ăn hết suất, điều chỉnh chế độ ăn, chú ý thức ăn bổ sung, tăng lượng ăn tinh bột, các món xào, rán có nhiều mỡ, uống thêm sữa và nước hoa quả...

+ Tổ chức cho trẻ được hoạt động thể lực giúp trẻ ăn ngon miệng, nghỉ ngơi thoải mái đảm bảo đủ thời gian ngủ.

*** Đối với các cháu ở thể béo phì và có biểu hiện béo phì:**

- Biện pháp giảm tốc độ tăng cân:

+ Điều chỉnh chế độ ăn hợp lý, hạn chế ăn: Bánh kẹo, đường mật, kem, sữa đặc có đường, sữa béo, các món ăn quay, xào, rán. Ăn nhiều rau xanh, quả ít ngọt, ăn điều độ, không ăn quá no không bỏ bữa, không bị quá đói, ăn nhiều vào bữa sáng, giảm nhẹ vào chiều tối, không nên ăn vào buổi tối trước khi đi ngủ.

+ Khuyến khích trẻ tham gia các hoạt động thể lực như: chạy, nhảy dây, đá bóng leo cầu thang, đi bộ bơi lội), lao động tự phục vụ, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo và các bạn.

+ Hạn chế xem ti vi, video, trò chơi điện tử.

+ Thường xuyên theo dõi cân nặng, chiều cao, khẩu phần ăn hàng ngày và hoạt động của trẻ.

- Thông qua các ngày hội ngày lễ như: ngày 20/10, ngày 20/11, ngày 8/3 phối kết hợp với công đoàn nhà trường phát động phong trào thi đua: Hội thi “ cô nuôi giỏi”, “Cô giáo chăm sóc giỏi” mời ban đại diện cha mẹ học sinh đến dự đông viên các cô. Đồng thời đây cũng là hình thức tuyên truyền để phụ huynh hiểu được công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường.

Bằng nhiều hình thức nội dung thiết thực đã giúp cho các bậc phụ huynh hiểu được một số kiến thức kinh nghiệm nuôi dưỡng trẻ như: Nhu cầu dinh dưỡng của trẻ theo độ tuổi, cách cho trẻ ăn bổ xung, phương pháp chăm sóc trẻ bị bệnh, cách giữ gìn môi trường cho sạch sẽ., thoáng mát, các điều kiện chăm sóc trẻ ở trường ở nhà. Phụ huynh cho con đi học đúng giờ, không còn tình trạng phụ huynh cho trẻ mang quà đến lớp.

Họ sẵn sàng ủng hộ nhà trường cả về vật chất lẫn tinh thần, nhất trí nâng mức tiền ăn lên để đảm bảo cho con họ có bữa ăn đủ chất, đủ lượng ở trường.

III.2. Tính mới, tính sáng tạo:

- **Tính mới:** Bản sáng kiến có cấu trúc khoa học, hợp lý, mang tính sáng tạo và thực tiễn. Các nội dung nghiên cứu được thực hiện đảm bảo tính logic. Lựa chọn các giải pháp phù hợp và đảm bảo giá trị của nghiên cứu.

- **Tính sáng tạo:** Dữ liệu minh chứng của đề tài đảm bảo độ tin cậy, thực tế, mang tính thuyết phục sâu sắc. Giáo viên linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức các hoạt động cho trẻ suy dinh dưỡng, béo phì tham gia. Trẻ mạnh dạn tự tin, phát triển cân nặng bình thường, thích tham gia các hoạt động tập thể.

III.3. Phạm vi ảnh hưởng, khả năng áp dụng của sáng kiến

***Phạm vi ảnh hưởng:**

- Lãnh đạo quản lý trường mầm non có nhiều giải pháp sáng tạo trong xây dựng thực đơn chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì.
- Giáo viên sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức các hoạt động thể chất phù hợp với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì.
- Phụ huynh có phương pháp chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì khoa học hơn

***Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

- Đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang áp dụng có hiệu quả tại trường mầm non Đông Hải 1 - Quận Hải An - Hải Phòng, khả năng áp dụng tại các trường bạn trong quận và thành phố đạt hiệu quả.

III.4. Hiệu quả, lợi ích thu được từ sáng kiến

1. Hiệu quả kinh tế:

Sáng kiến được áp dụng tại đơn vị đã mang lại hiệu quả kinh tế to lớn trong việc quản lý chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong trường mầm non.

- Đối với phụ huynh: không phải mất thời gian điều trị trẻ suy dinh dưỡng hoặc béo phì các loại thuốc đắt tiền, tiết kiệm được kinh tế.
- Đối với nhà trường: có nhiều giải pháp trong công tác chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và béo phì, phụ huynh yên tâm công tác, ủng hộ nhà trường trăm triệu đồng mua sắm cơ sở vật chất thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ (lắp sàn gỗ, mua tủ sấy bát, tủ lưu mẫu thức ăn, tủ hấp khăn ca, tủ nước đun nóng...)

2. Hiệu quả về mặt xã hội:

***Đối với bản thân:**

- Làm tốt công tác tham mưu với các bậc phụ, các ban ngành đoàn thể ủng hộ kinh phí nhà trường đầu tư mua sắm thêm một số trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác nuôi dưỡng trẻ.
- Qua việc chỉ đạo trên tôi thấy mình có nhiều kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo chăm sóc nuôi dưỡng đặc biệt là công tác phòng chống béo phì và suy dinh dưỡng cho trẻ trong nhà trường.

***Đối với phụ huynh:**

- Hiểu được công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường. Đặc biệt là chăm sóc những trẻ suy dinh dưỡng và béo phì.
- Tin tưởng vào chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, số trẻ ra lớp ngày càng tăng.
- Hỗ trợ kinh phí lắp sàn gỗ, điều hòa cho trẻ đảm bảo ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè thuận tiện cho việc chăm sóc trẻ; ủng hộ kinh phí mua đồ dùng hiện đại cho bếp ăn như: tủ sấy bát, tủ lạnh, tủ hấp khăn ca, rửa rái inox...

***Đối với cô nuôi:**

- nắm chắc định lượng quy đổi thực phẩm khẩu phần ăn của trẻ. Biết kết hợp cùng giáo viên làm tốt công tác phòng chống cho trẻ béo phì và suy dinh dưỡng.
- Có thêm kỹ năng chế biến món ăn, cách lựa chọn thực phẩm, nắm chắc định lượng khẩu phần ăn của trẻ.

- Nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc tổ chức chăm sóc trẻ trong giờ ăn. Qua kiểm tra dự giờ đột xuất 100% các lớp tổ chức tốt giờ ăn cho trẻ, chăm sóc trẻ chu đáo.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục phát triển thể chất, giáo dục phát dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về phòng chống béo phì cho trẻ.

- Bếp ăn nhà trường được đoàn kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm của thành phố, quận đánh giá xếp loại tốt.

***Đối với trẻ:**

- Hầu hết các cháu đều được tăng cân qua các đợt cân. Trẻ khoẻ mạnh nhanh nhẹn, tích cực tham gia vào các hoạt động.

- Sau khi tác động biện pháp, qua cân đo trẻ đợt II kết quả cho thấy số trẻ tăng cân, chuyển kênh được tăng lên rõ rệt, số cháu béo phì còn 2.7% (giảm tỷ lệ so với đầu năm 1.3%), các cháu suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 1.0% (giảm tỷ lệ so với đầu năm 1.8%).

3. Giá trị làm lợi khác

- Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng và béo phì ở trường mầm non.

- Giúp trẻ phát triển hài hòa cân đối về mặt thể lực qua đó giúp trẻ lĩnh hội tri thức một cách tốt nhất, trẻ mạnh dạn tự tin trong các hoạt động.

- Tuyên truyền tới các ban ngành đoàn thể, các bậc phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ ở trường mầm non, đặc biệt là công tác chăm sóc trẻ béo phì và trẻ suy dinh dưỡng. Từ đó phụ huynh biết cách chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng và béo phì và có chế độ dinh dưỡng phù hợp cho trẻ.

CƠ QUAN ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN

Hà Tĩnh Khoa học cấp
trường đánh giá xếp loại: A
TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG HẢI
HIỆU TRƯỞNG
Trịnh Thị Hoàn

TÁC GIẢ SÁNG KIẾN



Lương Thị Hiền

CÁC PHỤ LỤC

Ảnh minh họa sáng kiến đã áp dụng trong thực tế



(Các bé 3 tuổi, 5 tuổi nhanh nhẹn, khỏe mạnh tham gia tiệc Buffet trong Ngày hội “ Bé vui đón tết”)



(Các bé 5 tuổi nhanh nhẹn, tự tin tham gia chuyên đề “Bé làm các loại bánh”)



(Các bé nhà trẻ, 5 tuổi mạnh dạn, tự tin tham gia đồng diễn “Ngày hội vui khỏe”)



(Các bé 3 tuổi, 4 tuổi nhanh nhẹn, tự tin tham gia các trò chơi trong “Ngày hội vui khỏe”)



(Các bé 5 tuổi mạnh dạn, tự tin tham gia biểu diễn văn nghệ trong ngày Ngày hội “Vui tết trung thu”)



(Cô nuôi thực hiện giao nhận thực phẩm có sự giám sát của phụ huynh và sơ chế thực phẩm cho trẻ)



(Cô nuôi thực hiện sơ chế thực phẩm cho trẻ)



(Các cô chăm sóc giờ ăn cho trẻ)